TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LƯƠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2023 /DSST
Ngày: 21/ 9 2023
V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Thị Thu Hà và ông Trần Ánh Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Bình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn :bà Nguyễn Mai Linh- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 21 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn mở phiên tòa xét xử công khai vụ án thụ lý số 10/2023/TLST – DS ngày 23/3/2023, về " *Kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 072023/QĐXXSTngày 14 tháng 7 năm 2023, quyết định hoãn phiên tòa số 11/2023/QĐST-DS ngày 21/8/2023; giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn**: Ngân hàng TMCP (có mặt)

Địa chỉ : Số 89 Láng hạ, phường L, quận Đ, thành phố H.

-Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Ch – Tổng giám đốc

-Người đại diện theo ủy quyền : Ông Phạm Anh T– Phó Giám đốc

-Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Mạnh K- chuyên viên xử lý nợ.

Bị đơn: Ông Đặng Đức L sinh năm 1994; địa chỉ: Tiểu , thị trấn L, huyện Lương Sơn, Hòa Bình. (vắng mặt)

Chỗ ở hiện nay : Tiểu khu M, thị trấn L, huyện L, Hòa Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP trình bày:

Ngày 23/3/2021 ông Đặng Đức L có ký hợp đồng tín dụng số LN2103203506886 với Ngân hàng TMCP để vay số tiền là 720,000.000đồng (Bảy trăm hai mươi triệu đồng). Thỏa thuận thời hạn vay là 96 tháng (kể từ ngày giải ngân 23/3/2021). Mục đích vay thanh toán tiền mua xe ô tô hiệu FORD RANGER; lãi suất trong hạn :lãi xuất cho vay trong hạn tại thời điểm giải ngân là 9%/ năm . Lãi xuất vay trong hạn sẽ được cố định trong vòng 12 tháng kể từ ngày giải ngân. Hết 12 tháng , lãi xuất cho vay được điều chỉnh định kỳ 03 tháng / 1 lần vào ngày 01/4 đến 1/7 hàng năm. Ngày điều chỉnh lãi xuát đầu tiên là ngày

23/3/2021, Mức lãi xuất điều chỉnh được xác định bằng mức lãi xuất cơ sở VNĐ áp dụng đối với khoản vay có tài sản bảo đảm dành cho khách hàng cá nhân kỳ 96 tháng được bên Ngân hàng công bố có hiệu lực tại thời điểm điều chỉnh biên độ 4,6% / năm

Lãi xuất quá hạn : lãi xuất cho vay áp dụng đố với dư nợ gốc quá hạn bằng 150% mức lãi xuất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chuyển nợ quá hạn. Lãi suất chậm trả áp dụng đối với tiền lãi chậm trả bằng 150% lãi xuất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi nhưng tối đa không qá 10% / năm tính trên số dư chậm trả.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay là 01 xe ô tô, hiệu FORD, số khung MNCUMFF60MW 130729; số máy YN2QWWM130729. BKS 28C-070.21 . Tất cả phụ tùng, thiết bị, vật phụ được lắp thêm, thay thế vào tài sản thế chấp cũng thuộc về tài sản thế chấp. theo hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2103203506886 ngày 23/3/2021.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Đặng Đình L đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ từ ngày 15/5/2021 đối với VPBannk và phải chịu mức lãi xuất nợ quá hạn theo thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng. Dư nợ còn lại của ông Đặng Đức Lộc đối với VPBank tổng số tiền tính đến ngày 21/9/2023 là 1066.401.391 đồng; trong đó gốc là 712.500.000đồng, lãi quá hạn 313.158.904 đồng, lãi chậm trả 40.742.487 đồng.

Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền Ngân hàng V vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện: Buộc ông Đặng Đức L phải trả cho Ngân hàng số tiền gốc và lãi là 1066.401.391 đồng; trong đó gốc là 712.500.000.đồng, lãi quá hạn 313.158.904 đồng, lãi chậm trả 40.742.487 đồng Trong trường hợp ông Đặng Đình L không thanh toán số tiền nợ trên cho Ngân hàng thì yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2103203506886 ngày 23/3/2021.

*Về phía bị đơn: Ông Đặng Đức L vắng mặt nên không có ý kiến trình bày quan điểm của mình.

Tòa án tiến hành xác minh tại chính quyền địa phương nơi ông Đặng Đức Lộc đăng ký thường trú thì được biết anh L hiện đang sinh sống cùng với mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị H tại tiểu khu Mỏ, thị trấn L, huyện Lương Sơn, Hòa BÌnh.

Tại Biên bản lấy lời khai bà Nguyễn Thị H trình bày : bà là mẹ của Đặng Đức L, hiện cả gia đình đăng ký thường trú tại tiểu khu 8 thị trấn Lương Sơn nhưng chỗ ở là tiểu khu Mỏ, thị trấn Lương Sơn. Cháu L đi làm nhưng thường xuyên về nhà.Tôi có biết cháu Lộc vay tiền ngân hàng để mua xe ô tô nhưng hiện tại tôi không thấy xe ô tô đâu, bà H cam đoan đã giao các văn bản giấy triệu tập, thông báocủa Tòa án cho anh L.

Đại diện tiểu khu M, thị trấn Lcho biết anh Đặng Đức Lcùng gia đình đăng ký tạm trú tại tiểu khu mỏ nhưng anh L thường xuyên vắng nhà nên chính quyền địa phương không thể tống đạt được văn vản của tòa án cho anh L.

Công an thị trấn Lương Sơn xác nhận anh Đặng Đức L hiện tại đăng ký thường trú tại tiểu khu 8 thị trấn Lương Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa BÌnh.

Do anh Lvắng mặt nơi cư trú và nơi ở Tòa án đã tiến hành niêm yết công khai thông báo, giấy triệu tập và các Quyết định cho anh L tại nơi cư trú và nơi ở của anh Lộc theo quy định pháp luật.

* Ngày 24/4/2023 Tòa án tiến hành thẩm định về chiếc xe ô tô BKS 28C - 070.21 tại gia đình ông Đặng Đức L. Anh Lộc vắng mặt, bà Nguyễn Thị H mẹ anh L trình bày Chiếc xe ô tô anh L thế chấp cho Ngân hàng không thấy Lộc sử dụng, hiện tại gia đình không có chiếc xe trên.

Tại văn bản số 50/PC08-ĐKX ngày 28/8/2023 của Phòng cảnh sát giao thông công an tỉnh Hòa Bình trả lời Trong hồ sơ xe ô tô BKS 28C-070.21 hiện lưu tại Phòng cảnh sát công an tỉnh Hòa Bình.

Phụ lục thông tin về tài sản thế chấp là phương tiện giao thông số 9134992667/TB-TT3 ngày 23/3/2021 của Trung tâm đăng kiểm gia dịch tài sản tại thành phố Đà Nẵng thuộc Cục Đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm, Bộ tư pháp gửi phòng CSGT- Công an tỉnh Hòa BÌnh.

Tại công văn số 56/PC08-ĐKX ngày 28/8/2023 của Phòng cảnh sát giao thông công an tỉnh Hòa Bình Hồ sơ đăng ký xe ô tô BKS 28C-070.21 hiện chỉ lưu hồ sơ đăng ký lần đầu, không có thông tin mua bán hay báo mất phương tiện xe ô tô biển số 28C-070.21.

**** ý kiến phát biểu của đại diện viện kiểm sát :***

- Về tố tụng: TAND huyện Lương Sơn, thụ lý đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ tranh chấp. Tại phiên tòa HĐXX thực hiện nguyên tắc xét xử độc lập, thành viên HĐXX có mặt đúng theo QĐ đưa vụ án ra xét xử. Tuy nhiên quá trình giải quyết vụ án còn có vi phạm về việc Tòa án tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ đối với tài sản đảm bảo là chiếc xe ô tô BKS: 28C-070.21 khi tài sản không có mặt tại địa điểm thẩm định (nơi cư trú của bị đơn) và trong toàn bộ quá trình giải quyết cũng chưa xác định được chiếc xe ô tô trên hiện đang ở đâu. Điều này gây thiệt hại cho đương sự về việc phải nộp chi phí thẩm định tại chỗ.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 90, 91 Luật các tổ chức tín dụng 2010; Điều 280, 357, 463, 466 Bộ luật dân sự; Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 Bộ Luật tố tụng dân sự; Điều 7, Điều 8 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn một số quy định pháp luật về lãi suất; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng về việc buộc anh Đặng Đức L phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP tổng số tiền tạm tính đến ngày 21/9/2023 là 1.066.401.391 đồng (trong đó nợ gốc là: 712.500.00 đồng và nợ lãi là: 353.901.391 đồng).

Trường hợp anh Đặng Đức L không trả nợ, không tất toán được khoản vay thì ngân hàng có quyền thu giữ, tự xử lý hoặc yêu cầu cơ quan thi hành án có

thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản đảm bảo là 01 xe ô tô nhãn hiệu FORD, BKS: 28C-070.21 để xử lý thu hồi nợ vay cho VPBank. Anh Lộc phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án, thẩm vấn công khai tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến của Kiểm sát viên, các đương sự, Hội đồng xét xử thảo luận nhận định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]*Về thẩm quyền*: Ngân hàng TMCP khởi kiện yêu cầu ông Đặng Đức L trú tại Tiểu khu , thị trấn L, huyện L, tỉnh Hòa Bình phải trả nợ gốc và lãi theo Hợp đồng tín dụng số LN2103203506886 ngày 23/03/2021. Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn thụ lý vụ án theo quy định tại Điều 26; khoản 1 Điều 35 ; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] *Về thủ tục tố tụng*: Ngày 3/ 8/2023,Tòa án mở phiên tòa xét xử vụ án nhưng ông Lộc không có mặt. Hội đồng quyết định hoàn phiên tòa đến ngày 21/8/2021. Ngân hàng xin hoãn phiên tòa. Hội đồng xét xử ra quyết định hoãn hiên tòa đến ngày 21/9/2023.

[3]*Về nội dung vụ án*:

Ngày 23/3/2021 ông Đặng Đức L có ký hợp đồng tín dụng số LN2103203506886 với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng để vay số tiền là 720,000.000đồng (Bảy trăm hai mươi triệu đồng). Hai bên đã thỏa thuận thời hạn vay và lãi xuất cho vay.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Đặng Đình L đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ từ ngày 15/5/2021, Tính đến ngày 21/9/2023 ông Đặng Đức L còn nợ Ngân hàng TMCP là 1066.401.391đồng; Trong đó gốc là 712.500.000đồng, lãi quá hạn 313.158.904 đồng, lãi trậm trả 40.742.487 đồng.

Xét : Đây là Hợp đồng tín dụng được ký kết giữa bên cho vay là đại diện ngân hàng TMCP và bên vay vốn là ông Đặng Đức L cả hai bên đều tự nguyện và lập thành văn bản đúng theo quy định của pháp luật dân sự và luật tín dụng. Do vậy Hợp đồng trên là Hợp pháp nên được công nhận.

Sau khi ký Hợp đồng vay vốn ngày 23/3/2021 ông Đặng Đức Lộc đã được giải ngân số tiền 720.000.000đồng

Quá trình thực hiện Hợp đồng, tạm tính đến ngày 21/9/2023 ông Đặng Đức Lộc còn nợ ngân hàng số tiền cả gốc và lãi là 1066.401.391 đồng ; trong đó gốc là 712.500.000.000đồng, lãi quá hạn 313.158.904 đồng, lãi chậm 40.742.487 đồng. Như vậy ông Đặng Đức L vay ngân hàng tiền gốc là 720.000.000đồng. Căn cứ tính lãi suất của Hợp đồng tín dụng số LN2103203506886 ngày 23/3/2021 ông Đặng Đức L đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên số tiền lãi quá hạn 313.158.904 đồng, lãi chậm trả 40.742.487 đồng.

Khi vay ông L có thế chấp 01 xe ô tô BKS 28C-070.21 tên Đặng Đức Lộc. Ông Đặng Đức L và bên Ngân hàng thống nhất xác định chiếc xe ô tô nêu trên có giá trị 833.000.000 đồng (tám trăm ba ba triệu đồng **)** Số tiền Ngân hàng cho ông Lộc vay là 720.000.000 đồng. Như vậy số tiền vay không vượt quá trị giá tài sản bảo đảm nên được chấp nhận.

Đối với chiếc xe ô tô BKS 28C-070.21 là tài sản thế chấp cho khoản vay là tài sản động sản, tòa án tiến hành thẩm định tại chỗ thì ông L không có mặt, chiếc xe ô tô không có tại nhà ở anh Lộc. Tòa án tiến hành xác minh phòng cảnh sát công an tỉnh Hòa Bình thì chiếc xe ô tô BKS 28C-070.21 được đăng ký lần đầu tên ông Đặng Đức Lộc và không có thông tin báo mất.

Do vậy, trong trường hợp ông Lộc không trả được số tiền còn nợ ngân hàng thì Ngân hàng VPBaank có quyền kê biên phát BKS 28C-070.21 mang tên Đặng Đức Lộc là tài sản thế chấp nêu trên.

[5] Về án phí: Căn cứ vào điều 147 BLTTDS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, ông Đặng Đức Lộc phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

- *Về chi phí thẩm định tại chỗ*: Ngân hàng VPBaank tự nguyện chịu chi phí không yêu cầu tòa giải quyết nên tòa không xét.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1.Áp dụng : Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 280,298, 299, 303, 307 , 317, 318, 319, 320, 321, 322, 323, 324, 326, 327, 463, 466. 468 Bộ luật dân sự.

Khoản 2 Điều 91,95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, Nghị quyết số 01/2019 ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán.

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng VPBank đối với ông Đặng Đức Lộc .

*Buộc: Ông Đặng Đức Lphải trả cho ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền còn nợ là 1.066.401.391 đồng ; trong đó gốc là 712.500.000.000đồng, lãi phải trả là 353.901.391 đồng. Tổng số tiền là 1.066.401.391 đồng (Một tỷ, không trăm sáu sáu triệu, bốn trăm linh một ngàn, ba trăm chín mốt đồng).

Kể từ ngày 22/9/2023 ông Đặng Đức L còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số số LN2103203506886 ngày 23/3/2021 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay, thì lãi suất mà ông L phải chịu theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng

* Trường hợp ông Đặng Đức L không có khả năng thanh toán khoản nợ thì ngân hàng TMCP có quyền tự phát mại hoặc yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản để thu hồi nợ theo hợp đồng thế chấp là:

- 01 xe ô tô, hiệu FORD, số khung MNCUMFF60MW 130729; số máy YN2QWWM130729. BKS 28C-070.21 tên ông Đặng Đức L. Tất cả phụ tùng, thiết bị, vật phụ được lắp thêm, thay thế vào tài sản thế chấp cũng thuộc về tài sản thế chấp. Theo hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2103203506886 ngày 23/3/2021

Trong trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán hết khoản nợ, thì ông Đặng Đức L phải có trách nhiệm trả hết số nợ cho ngân hàng TMCP .

***3. Về án phí*:** Ông Đặng Đức L phải chịu 43.993.000 đồng (Bốn ba triệu, chín trăm chín ba nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Hoàn trả Ngân hàng TMCP số 18.000.000(Mười tám triệu đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Sơn theo biên lai số 0005451 ngày 23/3/2023.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thỏa thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án. Hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại diều 6,7 và 9 của luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30Luật thi hành án dân sự

4.Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi gửi:
-TAND tỉnhHòa Bình;
- VKS Huyện Lương Sơn
- THA dân sự HLS
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Nguyệt